

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Thường.

Ông Hà Văn Tý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn Th, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13/7/1981 tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Ph, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1955; Vợ là Đinh Thị M và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2022, tạm giam ngày 23/6/2022. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa: Bà Lý Ngọc Kiều – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lò Văn Th1, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Lò Văn H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Lò Văn V, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đinh Thị M sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, tổ công tác thuộc phòng cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh Yên Bái phối hợp Công an xã Thạch Lương phát hiện bắt quả tang Hà Văn Th và Lò Văn Th1 đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy tại nhà của Th thuộc thôn N, thị xã Nghĩa Lộ. Th1 tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và khai nhận đó là Heroine vừa mua được của Th với giá 100.000đồng. Th thừa nhận gói ma túy mà Th1 giao nộp là của Th vừa bán cho Th1.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Văn Th thu giữ được: 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng trong túi quần treo ở góc nhà; 01 vỏ túi ni lon thuốc lào bên trong có chứa 23 gói giấy màu trắng, trong gói giấy đều chứa chất bột màu trắng bị ngâm nước và 400.000đồng tại hố ga sau chuồng trâu; Số tiền 15.200.000đồng tại gói đầu giường ngủ và 4.500.000đồng tại két sắt.

Quá trình điều tra Hà Văn Th khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 12/6/2022 Th đi đến bản Có, xã Thạch Lương để tìm mua ma túy. Tại đây Th gặp một người đàn ông dân tộc Mông và hỏi mua 4 phân ma túy, người đàn ông nói giá 280.000đồng/1 phân. Th đồng ý và hẹn người đàn ông ngày 14/6/2022 có mặt tại đó để giao dịch mua bán. Đến 14 giờ ngày 14/6/2022 Th đến nơi hẹn và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 1.120.000đồng. Th đem về chia thành 32 gói nhỏ để dễ sử dụng và bán lại kiếm lợi nhuận, Th cất 02 gói vào túi quần treo ở góc nhà còn 30 gói Th cho vào túi ni lon thuốc lào và giấu trên người. Th đã sử dụng hết 03 gói và bán 04 gói số còn lại 23 gói. Cụ thể những lần bán như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 16/6/2022 khi Th đang ở nhà thì Lò Văn V đến hỏi mua 01 gói ma túy, Th đồng ý và bán cho V 01 gói với giá 100.000đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 16/6/2022 Lò Văn H đến nhà Th hỏi mua 01 phân ma túy, Th nói không bán phân mà chỉ bán gói, sau đó H đưa cho Th 100.000đồng, Th cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy, H nhận gói ma túy sau đó đi về. Sau khi giao dịch với H xong, H đi ra đến cổng thì Lò Văn Th1 đến hỏi mua của Th 01 gói ma túy, Th đồng ý và bán cho Th1 01 gói thu 100.000đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/6/2022 Th1 lại đến nhà Th hỏi mua 01 gói ma túy và đưa cho Th 100.000đồng, Th cầm tiền và lấy 01 gói ma túy từ trong vỏ bao thuốc giấu ở cặp quần đưa cho Th1. Khi vừa giao dịch xong thì Công an phát hiện, thấy vậy Th chạy đến chuồng trâu vớt túi ni lon loại vỏ gói thuốc lào có chứa 23 gói ma túy và 400.000đồng xuống đường ống nước và xả vào bể bioga.

Tiến hành điều tra Lò Văn V, Lò Văn H và Lò Văn Th1 đều thừa nhận là

người nghiện chất ma túy nên trong thời gian trên có đến nhà Th mua ma túy, toàn bộ số ma túy mua được ngày 16/6/2022 Vụ, H và Th1 đều đã sử dụng hết.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu giám định đối với số chất bột nén thu giữ của bị cáo và Th1. Tại bản kết luận giám định số 350/KL-KYHS ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Th1 khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,02 gam đã gửi giám định là ma túy loại Heroine; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Th có khối lượng là 0,15 gam, trích 0,08 gam từ 0,15 gam gửi giám định gửi giám định là ma túy, loại Heroine. 23 gói giấy khi khám xét nơi ở của Th có phát hiện chất ma túy loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 351/KL-KTHS ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận toàn bộ số tiền 20.100.000đồng thu giữ của Th gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-NL ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hà Văn Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,07 gam ma túy, loại Heroine; 03 vỏ phong bì thư, các mảnh giấy ni lon. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng của bị cáo. Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng, trả lại cho chị Đinh Thị M 19.500.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh, môi trường sinh sống của bị cáo để xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, án phí theo quy định pháp luật.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị cáo công nhận lời khai của người làm chứng là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Hà Văn Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận, để thỏa mãn nhu cầu nghiên cứu ma túy của bản thân và thu lợi bất chính nên bị cáo Th đã tìm mua ma túy về chia thành các gói nhỏ nhằm dễ sử dụng và bán lẻ lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2022 Th đến khu vực bản Có, xã Thạch Lương và mua được 04 phân ma túy được gói trong 01 gói ni lon màu đen với giá 1.120.000đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ mà Th gặp và hẹn đem ma túy đến bán cho Th từ ngày 12/6/2022. Số ma túy mua được Th chia nhỏ thành 32 gói, trong đó đã sử dụng cho bản thân hết 03 gói, bán 01 gói cho Lò Văn V vào khoảng 18 giờ ngày 16/6/2022 thu 100.000đồng, bán cho Lò Văn H 01 gói thu 100.000đồng vào khoảng 19 giờ ngày 16/6/2022, sau đó khoảng hơn 19 giờ bán cho Lò Văn Th1 01 gói thu 100.000đồng. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/6/2022 bán tiếp 01 gói cho Th1 thu 100.000đồng. Những lần bán ma túy đều được thực hiện tại nhà của Th. Số ma túy Th cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán lại có 0,15 gam Heroine thu giữ được còn lại Th đã xả xuống bể Bioga nên không xác được tổng số bao nhiêu gam. Hành vi mua và bán lại chất ma túy của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với tổng số ma túy thu giữ được nhằm mục đích bán lại và việc đã hoàn thành hành vi bán 04 lần độc lập mỗi lần 01 gói ma túy cho V, H. Th1 vào ngày 16/6/2022 và ngày 17/6/2022 bán 0,02 gam Heroine cho Th1 nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được tác

hại của ma túy có tác động rất xấu đến gia đình và xã hội, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì mục đích thu lợi bất chính và nhu cầu sử dụng nên vẫn cố ý thực hiện mua đi bán lại nhiều lần. Do vậy cần phải có chế tài nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào và được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự do thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tự thú khai ra các hành vi bán chất ma túy trước đó của mình.

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, nhưng lại nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, vì vậy nên được xác định là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa đối với các loại tội phạm nói chung, loại tội về ma túy nói riêng.

Xét hành vi mục đích tội phạm của bị cáo là thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 0,17 gam ma túy loại Heroine, cơ quan giám định đã lấy 0,1 gam làm mẫu giám định, còn lại 0,07 gam cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh giấy, ni lon gói sau khi đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 20.100.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của bị cáo trong đó có 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho V, H và Th1 mà có, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 19.700.000 đồng là tiền bị cáo đi vay và lao động của gia đình mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần được giao trả lại cho đại diện gia đình là chị Đinh Thị M quản lý sử dụng.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực bản Có, xã Thạch Lương nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực nơi giao dịch mua bán nhưng không có manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn V, Lò Văn H và Lò Văn Th1 là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng. V, H và Th1 đã sử dụng hết số ma túy mua trong ngày 16/6/2022. Số ma túy Th1 tàng trữ khi bị bắt không đủ để truy tố nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Th1. Đối với H và V cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho địa phương nơi các đối tượng cư trú để lập hồ sơ theo dõi giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật.

* Những đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng phù hợp với nhận định của HĐXX. Đối với đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[7] Bị cáo được miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số và sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 (*không phải không bảy*) gam ma túy, loại Heroine; 03 vỏ phong bì, các mảnh giấy và ni lon.

- Tịch thu của bị cáo 400.000 đồng (*Bốn trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho chị Đinh Thị M số tiền 19.700.000đồng (*Mười chín triệu bảy trăm ngàn đồng*).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 09/9/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ*)

3. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Thạch Lương (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa; Người có QLLQ;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh